TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH GIANG** **TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2020/HSST
Ngày: 20-01-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Quyên**.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Vũ Đình Mạnh** và ông **Nguyễn Đức Đông**.

-Thư ký phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Mừng**- Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Bà **Phạm Thị Hương** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Toà án, Tòa án nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 01/2020/TLST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2020/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 01 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Ngọc H**, sinh năm 1976 tại thị trấn Y, huyện M, tỉnh Hưng Yên; Nơi cư trú: Thôn V, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 4/12; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn L và bà Dương Thị S; Vợ: Nguyễn Thị H và có hai con; Tiền án, tiền sự, nhân thân: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/12/2019 đến ngày 19/12/2019 chuyển tạm giam tại trại tạm giam Kim Chi, Công an tỉnh Hải Dương, *có mặt*.

**** Người làm chứng:***

1- Anh Vũ Trọng H, sinh năm 2000.

Trú tại: Thôn C, xã T, huyện B, tỉnh Hải Dương.

2- Anh Phạm Văn P, sinh năm 1965.

Trú tại: Khu H, thị trấn K, huyện B, tỉnh Hải Dương.

(Anh H, anh P vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Ngọc H là người nghiện ma túy. Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 18/12/2019, H điều khiển xe mô tô BKS 34N3-34xx đi từ nhà ở thôn V, xã T, huyện B đến thị trấn K, huyện B tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến bờ sông thuộc khu H, thị trấn K, H gặp và mua của một người đàn ông không rõ nhân thân, lai lịch 01 gói ma túy loại Heroine với giá 100.000 đồng, H cầm trên tay phải rồi điều khiển xe mô tô tìm nơi sử dụng. Hồi 13 giờ 20 phút cùng ngày, khi H đang điều khiển xe mô tô trên đường thuộc khu H, thị trấn K thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương phát hiện, bắt quả tang. Thu giữ trên tay phải của H 01 gói

giấy tráng kim màu trắng kích thước (0,5 x 1)cm bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục.

Kết luận giám định số 10/KLGĐ-PC09 ngày 18/12/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thái Bình xác định: Chất bột màu trắng dạng cục thu giữ của Trần Ngọc H là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,1771 gam. Heroine STT: 09, Danh mục I, Nghị định 73 ngày 15/5/2018 của Chính phủ. Hoàn lại đối tượng giám định 0,1486 gam Heroine.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKS ngày 07 tháng 01 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương truy tố Trần Ngọc H về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Bị cáo Trần Ngọc H khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Đại diện VKSND huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương thực hành quyền công tố trình bày luận tội giữ nguyên quan điểm như đã truy tố, đề nghị HĐXX:

1- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc H phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*".

2- Về hình phạt chính: **Á**p dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Trần Ngọc H từ 13 tháng tù đến 16 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 18/12/2019.

* **Hình phạt bổ sung**: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3- Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Tịch thu cho tiêu huỷ: 0,1486 gam Heroine là mẫu vật hoàn lại sau giám định.

4- Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{1} Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Giang; Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang; Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

{2}Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở xác định:

Hồi 13 giờ 20 phút ngày 18/12/2019, tại bờ sông thuộc khu H, thị trấn K, huyện B, tỉnh Hải Dương, Trần Ngọc H có hành vi cất giấu trái phép trên người 0,1771 gam Heroine mục đích để sử dụng, bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

{3}Hành vi của bị cáo xâm phạm khách thể được Luật hình sự bảo vệ đó là chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma tuý; xâm phạm trật tự, an toàn xã hội; xâm phạm sức khoẻ và sự phát triển giống nòi của dân tộc. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "*Tàng trữ trái phép chất ma tuý*" qui định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự nên Quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

{4}Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS thì thấy:

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng TNHS.

Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Trong giai đoạn điều tra và tại phiên toà bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ TNHS qui định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo có nhân thân tốt, nhận thức được Heroin là chất ma tuý Nhà nước cấm lưu hành và sử dụng trái phép; ma tuý không những gây nguy hại cho sức khoẻ người sử dụng mà còn là nguyên nhân sâu xa dẫn đến các tệ nạn khác trong xã hội, ảnh hưởng xấu đến nhân cách, đạo đức con người, thuần phong mỹ tục của dân tộc và sự phát triển của xã hội. Chỉ vì mục đích thoả mãn nhu cầu của bản thân và ý thức coi thường pháp luật bị cáo vẫn cố tình phạm tội. Do vậy cần phải áp dụng hình phạt nghiêm khắc là phạt tù có thời hạn đối với bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục riêng bị cáo và phòng ngừa chung, phù hợp quy định tại Điều 38 Bộ luật Hình sự.

{5}Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma tuý, không có thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

{6}Về xử lý vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Bình Giang thu giữ 0,1771 gam Heroin (hoàn lại sau giám định là 0,1486 gam) là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu cho tiêu huỷ theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Đối với người đàn ông bán ma túy cho bị cáo, không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ xử lý.

Xe mô tô BKS 34N3-34xx thu giữ của Trần Ngọc H, chưa xác định được chủ sở hữu hợp pháp, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương tiếp tục quản lý, xác minh, khi nào làm rõ xử lý sau.

{7}Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 46; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106; Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc Hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc H phạm tội: ***"Tàng trữ trái phép chất ma tuý".***

2.Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Trần Ngọc H 14 (mười bốn) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 18/12/2019.

3.Về xử lý vật chứng: Tịch thu cho tiêu huỷ 0,1486 gam Heroine.

(*Tình trạng vật chứng như trong biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13/01/2020 giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Giang và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Giang, tỉnh Hải Dương*).

4. Về án phí: Bị cáo Trần Ngọc H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Bình Giang;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện Bình Giang;
- Cơ quan thi hành án hình sự (CA tỉnh HD);
- Cơ quan THA dân sự huyện bình Giang;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Trại tạm giam Kim Chi;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Nguyễn Thị Quyên